

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN BẮC  
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2018/HS-ST

Ngày: 28 - 11 - 2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC - TỈNH NINH THUẬN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lâm Bách*

*Các Hội thẩm nhân dân: ông Lượng Phẩm và bà Mai Thị Hà.*

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Trương Trần Thanh Thư – Thư ký Toà án*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên toà: ông Võ Phúc Huy – Kiểm sát viên*

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

**Trương Thị N** (tên gọi khác: D)– sinh năm: 1983, tại Ninh Thuận, Giới tính: Nữ

Nơi cư trú: thôn H, xã C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa;

Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông: Trương H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Chồng là Nguyễn Ngọc H, có 01 người con; Tiền án, Tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: không;

Bị cáo hiện đang tại ngoại;

*Có mặt tại phiên tòa.*

**\* Bị hại:** bà Chamaléa Thị N' (đã chết);

**Đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Chamaléa Thị Đ - sinh năm 1929 – Là mẹ ruột; Ông Kator L - sinh năm 1930; anh Chamaléa L - sinh năm 1971; Chị Chamaléa Thị K - sinh năm 1988; Anh Chamaléa Đ - sinh năm 1990; Anh Chamaléa B - sinh năm 1990; Là chồng và các con của bị hại; Cùng địa chỉ: thôn S, xã C, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận

Do ông Kator L - Đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền lập ngày 21/9/2018). *Có mặt tại phiên tòa.*

**\* Người làm chứng:**

1. Bà Đặng Thị B - sinh năm 1944; *Vắng mặt tại phiên tòa*;  
Địa chỉ: thôn H, xã C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa.

2. Chị Pinăng Thị H - sinh năm 1987; *Vắng mặt tại phiên tòa*;  
Địa chỉ: thôn S, xã C, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

3. Chị Kator Thị H - sinh năm 1980; *Vắng mặt tại phiên tòa*;  
Địa chỉ: thôn S, xã C, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 ngày 01/9/2018 Trương Thị N điều khiển xe mô tô biển 79C1 - 056.46 chở con Nguyễn Ngọc Đại N – sinh 2013 ngồi phía trước và bà Đặng Thị B ngồi phía sau đi trên Quốc lộ 1A hướng Nha Trang – Phan Rang. Đến đoạn đường thuộc thôn G, xã C, huyện Thuận Bắc, N điều khiển xe trên làn đường dành cho xe mô tô với tốc độ khoảng 40km/h, khi cách khu vực ngã ba giao cắt giữa đường Quốc lộ 1A với đường nhánh bên phải hướng đi vào Nhà máy xi măng Luks thì N thấy bà Chamaléa Thị N’ đang đi bộ qua đường hướng từ trái qua phải, bà N’ đi gần đến đoạn vạch sơn trắng không liên tục dành cho người đi bộ thì dừng lại cách xe N khoảng 35m. Thấy vậy, N bóp còi báo hiệu và giữ nguyên tốc độ. Khi xe mô tô đến gần cuối khu vực ngã ba, sát vạch sơn trắng cho người đi bộ cách bà N’ khoảng 5 - 10m thì bà N’ tiếp tục di chuyển để đi qua đường. Do khoảng cách quá gần bị cáo không kịp xử lý nên phần đầu bên trái của xe mô tô tung vào bà N’ gây tai nạn. Hậu quả: Bà N’ chết khi đưa đến bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 127/TT ngày 06/9/2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận: “nạn nhân chết do chấn thương nặng vùng ngực, lưng, tay chân do tai nạn giao thông”.

Trong quá trình điều tra, bị cáo N đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần theo yêu cầu của gia đình bị hại là 45.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ, sau đó trả lại xe mô tô 79C1-056.46 và các giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu. Hiện đang tạm giữ giấy phép lái xe hạng A1 của Trương Thị N.

Đối với bà Đặng Thị Ba chỉ bị xây xát nhẹ, không yêu cầu đi giám định tỷ lệ thương tật, không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

\* Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSTB ngày 12/11/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Trương Thị N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo Trương Thị N từ 12 – 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 – 30 tháng.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo có con nhỏ, bị cáo biết lỗi của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo để lo cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Thị N khai nhận khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 01/9/2018 bị cáo đã điều khiển xe mô tô biển số 79C1- 056.46 khi đi đến khu vực ngã ba, có biển báo nguy hiểm và thấy có bà Chamaléa Thị N' đang đi bộ qua đường, do chủ quan cho rằng bà N' dừng lại nhường đường nên không giảm tốc độ xe đến mức an toàn, đã tung vào bà N' khi bà N' tiếp tục đi qua đường, làm cho bà N' chết trên đường đi cấp cứu. Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận đã kết luận bị hại Chamaléa Thị N' chết do chấn thương nặng vùng ngực, lưng, tay, chân do tai nạn giao thông.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với các dấu vết được ghi nhận tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01/9/2018 (BL 18,19), sơ đồ hiện trường (BL 20) và biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông (BL 27, 28), thể hiện: Trên làn đường dành cho xe mô tô có 01 vết cày dài 9m90, vết cày bắt đầu từ làn đường dành cho xe mô tô hướng vào lề đường đất, đầu vết cày cách mép đường nhựa là 0m60, điểm cuối vết cày trùng với trục trước của xe mô tô. Xe mô tô 79C1-056.46 mặt nạ phía trước đầu xe có vết nứt kích thước 10cm, ốp cao su tay cầm bên trái có vết rách, trầy xước cao su, gác chân giữa bên trái bị cong vênh theo chiều hướng từ trước ra sau, mặt ngoài lốp cao su bên trái bánh xe trước có vết chà (20x2)cm.

[4] Hành vi của bị cáo thể hiện sự chủ quan khi điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ đã vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải; khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 11 của Luật giao thông đường bộ.

[5] Bị hại Chamaléa Thị N' cũng có lỗi khi qua đường không chú ý quan sát để qua đường an toàn, không đi ở nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ theo quy định tại khoản 23 Điều 8; khoản 2 Điều 32 của Luật giao thông đường bộ.

[6] Lỗi gây ra tai nạn là lỗi hỗn hợp của cả bị cáo và bị hại. Hậu quả làm 01 người chết nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham

gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[7] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường của các phương tiện khác khi tham gia giao thông, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường về trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại; bị hại cũng có một phần lỗi như đã phân tích ở trên. Các tình tiết này được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử có cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[9] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[10] Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện xem xét cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo”.

[11] Về xử lý vật chứng: cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô 79C1-056.46 và các giấy tờ có liên quan cho anh Nguyễn Ngọc Huy - chủ sở hữu là phù hợp.

[12] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại số tiền 45.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không có yêu cầu nào khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với bị cáo.

[13] Tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt là phù hợp nên được chấp nhận.

[14] Về án phí: theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Tuyên bố: bị cáo Trương Thị N (tên gọi khác: D) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

\* Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Trương Thị N 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/11/2018).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường xã C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

\* Về án phí: bị cáo Trương Thị N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của Bị hại;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Lưu (hồ sơ, Ấn văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lâm Bách**